

HỘI THẢO QUỐC TẾ NHẬN THỨC LẠI VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC TRONG KỶ NGUYÊN TOÀN CẦU

MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC NỀN VĂN HOÁ, VĂN MINH TRONG KỶ NGUYÊN TOÀN CẦU TỪ CÁCH TIẾP CẬN TRIẾT HỌC

NGUYỄN TẤN HÙNG (*)

Trong bài viết này, khi chỉ ra bản chất của những mâu thuẫn giữa các nền văn hoá, văn minh; sự khác nhau giữa tôn giáo và văn minh; nguyên nhân của sự xung đột giữa các tôn giáo, sắc tộc, giữa các cộng đồng dân tộc, tác giả đã đi đến khẳng định rằng, sự phát triển của văn hoá, văn minh không những không làm sâu sắc thêm mâu thuẫn giữa các cộng đồng xã hội, mà trái lại, còn là điều kiện để các dân tộc xích lại gần nhau hơn. Giải quyết mối quan hệ giữa các nền văn hoá, văn minh trong bối cảnh toàn cầu hoá đã trở thành xu thế khách quan, tất yếu luôn cần đến cách tiếp cận triết học, bởi chính cách tiếp cận này cho chúng ta thấy được cả mặt tích cực lẫn mặt tiêu cực của một quá trình – tiếp thu những thành tựu văn hoá, văn minh nhân loại, đồng thời giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

1. Thực chất mâu thuẫn giữa các nền văn hóa, văn minh

Giữa các nền văn hóa, văn minh khác nhau thường có những mâu thuẫn nhất định. Bản chất của những mâu thuẫn này nằm ở sự khác biệt về quan niệm sống, đạo đức, phong tục, tập quán, tín ngưỡng... Mỗi dân tộc thường có khuynh hướng bảo vệ nền văn hóa lâu đời của mình, chống lại sự xâm nhập của các yếu tố văn hóa ngoại lai. Chẳng hạn, một số tổ chức tôn giáo thế giới không chịu từ bỏ ý đồ quốc tế hóa tổ chức tôn giáo của mình đã bất chấp những thủ đoạn hèn hạ để bành trướng tôn giáo, thậm chí dùng sự mua chuộc bằng vật chất, vì thế nhiều nhà nước đã có những biện pháp nhất định để phát triển tín ngưỡng dân tộc, chống lại sự xâm lăng tôn giáo từ bên ngoài. Trước sự xâm nhập từ mặt trái của luồng văn hóa độc hại vào đời sống cộng đồng các dân tộc thông qua mạng internet,

thông qua du khách, các quốc gia châu Á, trong đó có những quốc gia thuộc văn hóa Trung - Ấn, các quốc gia Hồi giáo đang có những biện pháp nhất định để đối phó, nhất là đối với cái gọi là “cuộc cách mạng tình dục” xuất phát từ phương Tây.

Mối thoạt nhìn thì có vẻ như những nền văn hóa, văn minh của thế giới đều đại diện cho những tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau. Văn minh phương Tây là văn minh Kitô giáo, văn minh Ấn Độ là văn minh Ấn giáo, văn minh Trung Hoa là văn minh Khổng giáo, văn minh Ả rập là văn minh Hồi giáo, v.v.. Các tôn giáo này có sự đối lập nhau không thể điều hòa được nên giữa các nền văn minh cũng có mâu thuẫn không thể giải quyết được bằng con đường hoà bình và do vậy, tất yếu sẽ có “đụng độ” bạo lực.

(*) Tiến sĩ, Chủ nhiệm Khoa Mác - Lênin, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

Thực ra, tôn giáo và văn minh là những cái khác nhau. Mặc dù những nền văn minh thường gắn liền với những tín ngưỡng, tôn giáo nhất định, nhưng điều đó chỉ xảy ra trong những giai đoạn lịch sử nhất định. Văn minh không xuất phát từ tôn giáo, mà từ sự phát triển của lực lượng sản xuất và khoa học, kỹ thuật. Ở những quốc gia, châu lục khác nhau, những cộng đồng người đã xây dựng những nền văn hóa, văn minh của mình trong điều kiện họ đang có những tín ngưỡng, tôn giáo nhất định, chứ không phải là những tín ngưỡng, tôn giáo này là nguyên nhân sinh ra những nền văn minh đó.

Chính vì thế, trong những thế kỷ gần đây, người ta đã nhận thấy một cách rõ ràng rằng, sự phát triển của các nền văn minh từ Tây sang Đông đều có khuynh hướng ngày càng tách ra khỏi ảnh hưởng nhất định của tôn giáo. Các nước Tây Âu cùng với các cuộc cách mạng tư sản thế kỷ XVII, XVIII ở Anh, Pháp đã lật đổ sự thống trị của tôn giáo, đưa loài người thoát khỏi đêm trường Trung cổ. Các cuộc cách mạng tư sản và sau đó là các cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã lần lượt thay thế các nhà nước tôn giáo bằng các nhà nước trần thế. Ở một số nước châu Á theo Ấn giáo và Hồi giáo tuy vẫn còn nằm dưới sự thống trị của tôn giáo, nhưng cùng với sự phát triển của văn minh, nhân dân các nước này không ngừng đấu tranh để thoát ra. Chẳng hạn, Ấn Độ quyết tâm xây dựng một nhà nước trần tục. Mới đây, Quốc hội Nêpan đã hạn chế quyền lực của Quốc vương từng được coi là hiện thân của thần Vishnu, một trong ba vị thần quan trọng trong Ấn giáo. Ở Ả-rập Xê-út (Saudi Arabia), mới đây,

người dân đã nổi dậy đòi giải tán lực lượng cảnh sát tôn giáo - thế lực thường xuyên xâm phạm đến quyền tự do của cá nhân.

Sự xung đột đẫm máu giữa các tôn giáo, sắc tộc, giữa các cộng đồng dân tộc, v.v., theo chúng tôi, hoàn toàn không phải là sự xung đột giữa các nền văn hóa, văn minh như S.P.Huntington khẳng định(1), mà nguyên nhân thực sự của chúng là lợi ích chính trị ích kỷ của các giai cấp, các phe phái và điều kiện lạc hậu về kinh tế, tư tưởng của một số cộng đồng xã hội.

Một số nhà nước do đứng về phía lợi ích ích kỷ của một số tập đoàn kinh tế nhất định, của một thiểu số xã hội nhất định, bất chấp lợi ích của cộng đồng dân tộc họ, trong đó nhân dân lao động là lực lượng đông đảo, đã đem bom đạn, chất độc hóa học gây đau thương, tang tóc cho nhiều dân tộc khác, gây ra sự thù địch giữa các dân tộc. C.Mác và Ph.Ăngghen trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản đã có một nhận xét và tiên đoán rất đúng: "Hãy xóa bỏ nạn người bóc lột người thì nạn dân tộc này bóc lột dân tộc khác cũng sẽ bị xóa bỏ. Khi mà sự đối kháng giữa các giai cấp trong nội bộ dân tộc không còn nữa thì sự thù địch giữa các dân tộc cũng mất theo"(2).

Mặt khác, trong điều kiện xã hội lạc hậu, những nhóm người theo những tôn giáo nhất định, thậm chí là những giáo phái khác nhau trong cùng một tôn giáo, ở những sắc tộc, những cộng đồng xã hội nhất định... thường thiếu sự khoan dung đối với những nhóm người thuộc các giáo

(1) S.P.Huntington. *The Clash of Civilizations*. Foreign Affairs, 1993, Summer, Vol. 72, N^o3.

(2) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t. 4. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 624.

phái tôn giáo khác, các sắc tộc, cộng đồng dân tộc khác. Trong điều kiện đó, các tổ chức chính trị cực đoan, thù địch đã không bỏ lỡ cơ hội lợi dụng tâm lý bất mãn của quần chúng, tổ chức họ thành những hoạt động chống đối, khủng bố. Trái lại, ở những xã hội văn minh, con người *thường có khuynh hướng khoan dung hơn* với người khác tín ngưỡng, chủng tộc với mình. Không chỉ là sự khoan dung giữa người có và không có tín ngưỡng, mà còn giữa những người có tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau. Do vậy, phát triển văn hóa và văn minh sẽ có tác dụng đẩy lùi những thù địch, xung đột bạo lực.

Như vậy, theo chúng tôi, nguyên nhân thực sự của tình trạng xung đột, chiến tranh trên thế giới hiện nay không phải là “sự đụng độ giữa các nền văn minh”, mà là: 1) mâu thuẫn về lợi ích chính trị, biểu hiện trực tiếp hay gián tiếp mâu thuẫn về lợi ích kinh tế giữa các giai cấp, dân tộc, phe nhóm; 2) quan điểm và hành động cực đoan, thù địch của một số tổ chức chính trị trên thế giới. Sự phát triển của văn hóa, văn minh *không những không làm sâu sắc thêm mâu thuẫn giữa các cộng đồng xã hội mà trái lại, còn là điều kiện để các dân tộc xích lại gần nhau hơn.*

2. Giải quyết mối quan hệ giữa các nền văn hóa, văn minh trong quá trình toàn cầu hóa

Toàn cầu hóa (globalization) cũng giống như bất cứ một quá trình nào khác *đều có mặt tích cực và mặt tiêu cực.* Do đó, trên thế giới có những cách tiếp cận trái ngược nhau đối với vai trò của toàn cầu hóa.

Không ít người phủ nhận vai trò của toàn cầu hóa, đồng nhất toàn cầu hóa với

“tư bản hóa” hay “Mỹ hóa” (Americanization). Không ít những cuộc biểu tình phản đối toàn cầu hóa đã diễn ra ở các nước. Nhiều tác giả đã sử dụng những từ ngữ rất gay gắt để nói lên hậu quả tiêu cực của toàn cầu hóa, như “toàn cầu hóa cướp bóc”, “toàn cầu hóa tội phạm”, “bá quyền văn hóa”, v.v..

Richard Falk - Giáo sư Đại học Princeton, Hoa Kỳ, trong cuốn *Toàn cầu hóa cướp bóc: một sự phê phán*, đã chỉ ra và khẳng định toàn cầu hóa có hậu quả bất lợi ngày càng tăng cho nhân loại(3).

John Gray - Giáo sư về tư tưởng châu Âu, Trường Kinh tế học Luân Đôn, trong tác phẩm *Buổi bình minh giả: những hoang tưởng của chủ nghĩa tư bản toàn cầu*, đã phê phán ảo tưởng của nhà nước Mỹ muốn áp đặt những điều hoang tưởng của nó cho người khác(4).

Mark Findlay - Phó Giám đốc Viện nghiên cứu về tội phạm, Chủ nhiệm Bộ môn Luật học ở Đại học Sidney, trong tác phẩm *Toàn cầu hóa tội ác: sự lý giải về các quan hệ xuyên quốc gia trong bối cảnh hiện nay*, đã đi sâu phân tích hậu quả của toàn cầu hóa với việc gia tăng những tội phạm xuyên quốc gia. Theo ông, những vụ buôn bán ma túy, vũ khí, mại dâm, phá hoại môi trường, khủng bố... không còn bó hẹp trong phạm vi một quốc gia, mà ngày càng mở rộng ra thành mạng lưới quốc tế(5).

(3) Richard Falk. *Predatory Globalization: A Critique.* Polity Press, 1999, pp 105, 135.

(4) John Gray. *False Dawn: The Delusions of Global Capitalism.* The New Press, London, 1998, p. 222.

(5) Mark Findlay. *The Globalization of Crime: Understanding Transnational Relationships in Context.* Cambridge University Press, 1999, p. 219.

Những tác giả đi sâu phân tích mặt tích cực của toàn cầu hoá thì cho rằng, toàn cầu hoá tạo điều kiện hiện đại hóa các nền kinh tế và văn hóa lạc hậu, dân chủ hóa các nền chính trị, thúc đẩy việc trao đổi lao động và tiêu thụ hàng hóa giữa các quốc gia. Một người dân nước này dùng sản phẩm, ăn món ăn, uống thức uống, dùng thuốc men, mặc quần áo do những dân tộc khác làm ra. Cả thế giới đồng thời được xem một chương trình tivi, xem một bộ phim, nghe một bản nhạc, v.v.. Điều đó cũng có nghĩa là, một sản phẩm có chất lượng tốt được làm ra ở một dân tộc nào đó sẽ nhanh chóng được tiêu thụ ở nhiều nước trên toàn thế giới.

Toàn cầu hóa nói chung cũng như toàn cầu hóa văn hóa nói riêng *phải được xem xét từ cách tiếp cận triết học*, nghĩa là cách tiếp cận *toàn diện và bản chất*. Nó phải được xem xét đồng thời trên hai mặt - tích cực và tiêu cực.

Toàn cầu hóa là xu thế phù hợp quy luật phát triển của xã hội loài người. Trong tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen về chủ nghĩa cộng sản đã hàm chứa quan niệm về toàn cầu hóa như là con đường giải phóng con người thoát khỏi những ràng buộc địa phương, dân tộc, liên hệ với nền văn minh toàn thế giới và hưởng thụ tất cả những thành quả vật chất và tinh thần mà nhân loại sáng tạo ra. Trong *Hệ tư tưởng Đức*, các ông viết: “Chỉ có như vậy thì các cá nhân riêng rẽ mới được giải thoát ra khỏi những khuôn khổ dân tộc và địa phương khác nhau của mình, mới có được những liên hệ thực tiễn với nền sản xuất (kể cả sản xuất tinh thần) của toàn thế giới và mới có được khả năng hưởng thụ nền sản

xuất của toàn thế giới về mọi lĩnh vực (tất cả những sáng tạo của con người)”(6).

Về khía cạnh văn hóa, toàn cầu hóa là quá trình *xích lại gần nhau giữa các nền văn hóa vốn trước đây hoàn toàn khác biệt nhau*.

Toàn cầu hóa văn hóa không có nghĩa là xóa bỏ văn hóa dân tộc để tiếp thu một nền văn hóa khác có tính chất “mẫu mực” cho toàn thế giới. Thực ra, *không thể có một nền văn hóa mẫu mực* như vậy. Trái lại, toàn cầu hóa là sự mở rộng biên giới văn hóa từ phạm vi địa phương, dân tộc, quốc gia ra phạm vi toàn thế giới. Toàn cầu hóa tạo điều kiện giới thiệu những thành tựu, những nét độc đáo của văn hóa dân tộc, xuất khẩu những sản phẩm văn hóa của dân tộc này cho các dân tộc khác, đồng thời tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa của các dân tộc khác để làm giàu, làm phong phú nền văn hóa dân tộc mình.

Toàn cầu hóa vừa là quá trình hình thành, phát triển, củng cố tính thống nhất của văn hóa không chỉ trong phạm vi một quốc gia, mà cả trên phạm vi quốc tế, vừa là quá trình phát triển, đa dạng hóa các nền văn hóa nhỏ (subcultures) của các tộc người, các địa phương. Kết quả của toàn cầu hóa văn hóa là, *một mặt*, duy trì, củng cố, hiện đại hóa văn hóa dân tộc, phát huy bản sắc của văn hóa dân tộc; *mặt khác*, tiếp thu tất cả những gì quý giá, tiên tiến, hiện đại của các dân tộc khác để làm giàu cho nền văn hóa của dân tộc mình.

Bản sắc văn hóa là những yếu tố văn hóa bền vững, có quá trình lâu dài, làm nên nền tảng tinh thần cho sự tồn tại và

(6) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t. 3, tr. 53.

phát triển của cả một dân tộc. Do đó, trong quá trình hội nhập kinh tế, văn hóa, những yếu tố văn hóa này *cần phải được bảo tồn*, không thể một sớm một chiều bị thay thế bởi những yếu tố văn hóa ngoại nhập được. Những di sản văn hóa vật chất và tinh thần của một dân tộc được *bảo vệ và tôn vinh* không chỉ vì lợi ích của dân tộc đó, mà còn vì *lợi ích của cả nhân loại*. Bằng chứng là không ít người, kể cả những nhà chính trị, khoa học, văn hóa... từ các dân tộc văn minh đã rất quan tâm tìm hiểu, nghiên cứu, thường thức những giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc khác, kể cả những dân tộc lạc hậu hơn dân tộc mình. *Một thế giới đa dạng về văn hóa* mới thực sự là *môi trường sống lý tưởng, tốt đẹp* của nhân loại.

Toàn cầu hóa là con dao hai lưỡi. Nó đem lại cho chúng ta rất nhiều điều hay, điều lợi, nhưng cũng đem lại vô số những điều xấu xa, bất lợi. Chúng ta chưa có biện pháp hữu hiệu để thanh lọc, ngăn chặn những sản phẩm văn hóa đồi trụy, những tài liệu chính trị phản động được giới thiệu công khai, rộng rãi trên các đĩa, băng hình và nhất là trên mạng internet.

Những sản phẩm âm nhạc suy đồi đang được giới thiệu công khai, thậm chí còn được đưa vào chương trình “theo yêu cầu” phát trên các phương tiện thông tin đại chúng của chúng ta. Rất may là học sinh, sinh viên, thanh niên của chúng ta nghe nhạc nhưng ít người quan tâm đầy đủ nội dung của các bài hát bằng tiếng nước ngoài. Nhiều bài hát tuy “hay” về nhạc nhưng lại rất “sa đọa” về lời. Chúng khêu gợi, ca ngợi một quan hệ yêu đương tạm bợ,

thực dụng, chỉ nhằm thỏa mãn những đòi hỏi xác thịt trong một nền văn hóa tiêu thụ mà thôi.

Những trang web giới thiệu về “sex” thì vô kể. Một học sinh, thanh niên, sinh viên khi đã lạc vào đó rồi thì như đang ở trong một khu rừng không biết lối ra và thậm chí không muốn ra. Đủ các loại hình ảnh và video khiêu dâm được giới thiệu miễn phí hoặc rao bán trên mạng. Đặc biệt là, gần đây, đã xuất hiện những trang web giới thiệu sex bằng tiếng Việt, bên cạnh hình ảnh, video còn có những bài viết, truyện ngắn cực kỳ sa đọa, có tác hại hơn là hình ảnh sinh động.

Tóm lại, cách tiếp cận triết học về mối quan hệ giữa các nền văn hóa, văn minh trong quá trình toàn cầu hóa cho phép chúng ta thấy được hai mặt - mặt tích cực và tiêu cực của cùng một quá trình. Mặt tích cực của toàn cầu hóa đối với quá trình phát triển văn hóa dân tộc cần phải được xem xét và đánh giá một cách đúng mực. Ngoài ra, mặc dù mâu thuẫn giữa các nền văn hóa, văn minh không phải là nguyên nhân của các cuộc xung đột đẫm máu đang diễn ra hàng ngày, hàng giờ trên thế giới, nhưng việc nhìn thấy mặt tiêu cực của quá trình toàn cầu hóa về văn hóa sẽ có tác dụng giúp các dân tộc, *một mặt*, chủ động tiếp thu những yếu tố tích cực trong nền văn hóa, văn minh của các dân tộc khác để làm giàu cho nền văn hóa của mình, phát triển nền văn minh của dân tộc mình; *mặt khác*, ngăn ngừa được những yếu tố tiêu cực du nhập từ các nền văn hóa, văn minh của các dân tộc khác. □